

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo;

**PHẦN A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐẤU THẦU LỰA
CHỌN NHÀ THẦU**

I. Tổng hợp số liệu về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu.

1. Tổng hợp chung về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu

- Tổng hợp chung về số liệu đối với việc lựa chọn nhà thầu của các gói thầu thuộc đối tượng áp dụng quy định tại điểm A khoản 1 Điều 2 Luật Đấu thầu 2023 bao gồm:

+ Tổng số gói thầu 171 gói (KQM: 130 gói, QM: 41 gói);

+ Tổng giá gói thầu 66.128 triệu đồng (KQM: 4.917 triệu đồng, QM: 61.210 triệu đồng);

+ Tổng giá trúng thầu 57.720 triệu đồng VNĐ (KQM: 4.886 triệu đồng, QM: 52.834 triệu đồng);

+ Tổng chênh lệch (tiết kiệm): 8.407 triệu đồng;

+ Tỷ lệ tiết kiệm chung: 12.71%, cụ thể:

Theo lĩnh vực đấu thầu:

Lĩnh vực	Số gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Giá trúng thầu (triệu đồng)	Tiết kiệm (triệu đồng)	Tỷ lệ tiết kiệm (%)
Phi tư vấn	23	35.151	27.910	7.241	20,60%
Tư vấn	127	7.332	7.245	87	1,19%
Mua sắm hàng hoá	16	5.375	4.673	702	13,06%
Xây lắp	5	18.270	17.892	377	2,07%
Hỗn hợp	0	0	0	0	0
Tổng cộng	171	66.128	57.720	8.407	12,71%

Theo hình thức lựa chọn nhà thầu:

Hình thức LCNT	Số gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Giá trúng thầu (triệu đồng)	Tiết kiệm (triệu đồng)	Tỷ lệ tiết kiệm (%)
Rộng rãi (trong nước)	21	53.903	46.468	7.435	13,79%
Chỉ định thầu (trong nước)	130	4.917	4.886	31	0,63%
Chào hàng cạnh tranh	19	7.027	6.094	933	13,28%
Chào giá trực tuyến	1	281	273	8	2,82%
Tổng cộng	171	66.128	57.721	8.407	12,71%

- Tổng hợp số liệu kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên (Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA, Hiệp định UKVFTA ...) bao gồm tổng số gói thầu, tổng giá gói thầu, tổng giá trúng thầu, tỷ lệ tiết kiệm theo lĩnh vực đấu thầu và theo hình thức lựa chọn nhà thầu: Không có

- Kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng:

- + Tổng số gói thầu qua mạng: 41 gói
- + Tổng giá gói thầu: 61.210 triệu đồng
- + Tổng giá trúng thầu: 52.834 triệu đồng
- + Chênh lệch: 8.376 triệu đồng
- + Tỷ lệ tiết kiệm: 13.68%

- Tỷ lệ mua sắm công xanh: Không có

2. Công tác chỉ đạo, điều hành, phổ biến, đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu

- Số lượng văn bản chỉ đạo, điều hành: 0
- Số lượng hội nghị/hội thảo phổ biến công tác đấu thầu: 0

3. Công tác thanh tra, kiểm tra về đấu thầu lựa chọn nhà thầu

Trong kỳ báo cáo, không phát sinh cuộc thanh tra, kiểm tra hoặc văn bản chấn chỉnh có nội dung liên quan đến đấu thầu; không có tổ chức, cá nhân nào bị yêu cầu xử lý hoặc bị xử lý vi phạm.

4. Giải quyết kiến nghị và xử lý vi phạm về đấu thầu

Trong kỳ báo cáo không phát sinh kiến nghị, xử lý vi phạm, không có quyết định xử phạt, cấm tham gia, chấm dứt hợp đồng hoặc đăng tải vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

5. Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án/gói thầu

Không có gói thầu áp dụng cơ chế đặc thù trong kỳ báo cáo.

6. Về áp dụng cơ chế đặc thù về chỉ định thầu

Không có gói thầu áp dụng cơ chế đặc thù trong kỳ báo cáo.

II. Đánh giá việc thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu trong năm

Đánh giá **kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại và nguyên nhân** việc thực hiện hoạt động đấu thầu trên địa bàn, ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị theo từng nội dung sau bao gồm:

1. Đánh giá chung.

- Việc lựa chọn nhà thầu nhìn chung đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế;
- Hợp đồng thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và tỷ lệ giải ngân đạt yêu cầu;

- Không có phản ánh, kiến nghị tiêu cực về hoạt động đấu thầu tại đơn vị

2. Về tổ chức, triển khai thực hiện chính sách pháp luật đấu thầu lựa chọn nhà thầu.

- Các quy định pháp luật được phổ biến và áp dụng nghiêm túc.

3. Về công tác chỉ đạo, điều hành, phổ biến việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu lựa chọn nhà thầu.

- Có sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên; tổ chức hội nghị phổ biến kịp thời các nội dung pháp luật mới.

4. Về lựa chọn nhà thầu qua mạng.

- Tỷ lệ lựa chọn qua mạng cao, mang lại hiệu quả tiết kiệm đáng kể.

5. Về công khai thông tin trong đấu thầu.

- Thông tin được đăng tải đầy đủ trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

6. Về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm và giải quyết kiến nghị.

- Thực hiện đúng kế hoạch thanh tra, kiểm tra; không phát hiện vi phạm lớn.

7. Nội dung khác

- Không phát sinh gói thầu áp dụng cơ chế đặc thù. Các hoạt động đấu thầu được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả sử dụng vốn.

PHẦN B. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐẤU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ DỰ ÁN

ĐẦU TƯ THỰC HIỆN THEO HÌNH THỨC XÃ HỘI HÓA

Trong kỳ báo cáo, đơn vị không thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư có sử dụng đất và dự án đầu tư thực hiện theo hình thức xã hội hoá.

PHẦN C. GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ

Qua quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu trong kỳ báo cáo, đơn vị không ghi nhận khó khăn, vướng mắc và không có kiến nghị gửi cấp có thẩm quyền.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, CSVC.

HIỆU TRƯỞNG**Lê Trường Sơn**